

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HỒNG NGỰ  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST  
Ngày: 08-02-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Lương Bằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Niều.

Ông Nguyễn Tuấn Lam.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Tường, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Văn L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1991 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: xã TTH, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn N và bà Dương Thị H1; Có vợ và 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, theo Quyết định số 219/QĐ-XPVPHC ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Đoàn Biên phòng Cầu Muống xử phạt vi phạm hành chính Phan Văn L về hành vi nhập cảnh trái phép từ Campuchia vào Việt Nam, vi phạm quy định “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo

quy định” tại điểm a, khoản 3, Điều 17 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ, với số tiền là 4.000.000 đồng, hiện nay chưa chấp hành nộp phạt; Nhân thân: Vào ngày 10 tháng 9 năm 2014, Phan Văn L bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20 tháng 8 năm 2015; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang được tại ngoại; Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Lê Văn H2, sinh năm 1996; Vắng mặt

2/ Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1992; Vắng mặt

Cùng nơi cư trú: xã TTH, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn L ngụ tại xã TTH, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp, sinh sống bằng nghề làm thuê. Vào ngày 06 tháng 8 năm 2021, L bị Đoàn Biên phòng Cầu Muống ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 4.000.000 đồng về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh”, L chưa chấp hành nộp phạt. Sau khi bị xử phạt hành chính, mặc dù L biết rõ nếu tiếp tục vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự, nhưng sau đó L vẫn cố ý vi phạm, tiếp tục rủ Nguyễn Tuấn K và Lê Văn H2 xuất cảnh, nhập cảnh trái phép từ Campuchia vào Việt Nam mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định dẫn đến phạm tội cụ thể như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29 tháng 8 năm 2021, L, K và H2 cùng nhậu tại khu vực sân bóng thuộc xã TTH, huyện HN. Trong lúc nhậu K nói cho L nghe “Chanh T nhà ở Pou Thmei, xã Koah Sampov, huyện Peam Chor, tỉnh Pray Veng, Vương quốc Campuchia giáp ranh sông Sờ Thượng thuộc xã TTH, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp chửi mắng L”. Nghe K nói vậy, đến khoảng 14 giờ 30 phút (sau khi nhậu xong) L rủ K và H2 dùng can nhựa bơi qua sông Sờ Thượng xuất cảnh sang biên giới Campuchia đi đến nhà Chanh T để nói chuyện. Nhưng khi đến nhà Chanh T không có Chanh T ở nhà nên cả 03 quay về. Trên đường về thì K có mâu thuẫn cự cãi với 01 người bên Campuchia (không rõ họ tên), cả 03 cùng nhau rượt

đánh người này thì được người dân đến can ngăn. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày L, K và H2 từ Campuchia bơi qua sông Sở Thượng để nhập cảnh trái phép về Việt Nam thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Cầu Muống - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đồng Tháp phối hợp cùng Công an xã TTH, huyện HN tuần tra tại khu vực bến đò Xẻo Gáo thuộc xã TTH, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp phát hiện bắt giữ.

Căn cứ lời khai của L, K, H2 về đặc điểm và vị trí bỏ lại 03 cái can nhựa mà các đối tượng dùng để nhập cảnh trái phép về Việt Nam, Tổ công tác đã truy tìm nhưng không tìm được 03 cái can nhựa.

Trong quá trình điều tra Phan Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, lời nhận tội của L phù hợp với lời khai của người làm chứng K, H2, lời khai của người chứng kiến Tiền, Tuấn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra cho thấy, mặc dù Phan Văn L có hành vi xuất cảnh và nhập cảnh trái phép nhưng do hành vi xuất cảnh trái phép chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên L chỉ chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về nhập cảnh”.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS-P1 ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Phan Văn L về tội “Vi phạm quy định về nhập cảnh” theo Điều 347 Bộ luật Hình sự.

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về nhập cảnh. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng Điều 347; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không đề cập đến. Về xử lý vật chứng: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Tuấn K và Lê Văn H2 có hành vi xuất, nhập cảnh trái phép vào ngày 29/8/2021 cùng với bị can Phan Văn L. Tuy nhiên, K và H2 chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi này, nên Đoàn Biên phòng Cầu Muống đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 4.000.000 đồng đối với Nguyễn Tuấn K và Lê Văn H2 theo điểm a, khoản 3, Điều 17, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn L thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo còn có con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan an ninh điều tra; phù hợp với biên bản phát hiện quả tang; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 29 tháng 8 năm 2021, L, K và H2 từ Campuchia bơi qua sông Sở Thượng để nhập cảnh trái phép về Việt Nam thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Cầu Muống - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đồng Tháp phối hợp cùng Công an xã TTH, huyện HN tuần tra tại khu vực bến đò Xẻo Gáo thuộc xã TTH, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp phát hiện bắt giữ, lập biên bản vi phạm, trong khi vào ngày 06 tháng 8 năm 2021, bị cáo đã bị Đoàn Biên phòng Cầu Muống ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 4.000.000 đồng về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh” vẫn chưa hết thời hiệu để được

xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phan Văn L phạm tội Vi phạm quy định về nhập cảnh” quy định tại Điều 347 Bộ luật Hình sự.

[3] Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 347 của Bộ luật Hình sự như sau: *“Người nào xuất cảnh, nhập cảnh trái phép hoặc ở lại Việt Nam trái phép, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

[4] Về đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo: Chúng ta biết rằng việc xuất cảnh, nhập cảnh ra, vào Việt Nam có liên quan chặt chẽ đến việc bảo vệ an ninh đất nước và trật tự an toàn xã hội. Do đó, hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh được thực hiện bởi các quy định chặt chẽ của pháp luật, mọi vi phạm đều bị xử phạt nghiêm khắc, nhất là trong tình hình dịch bệnh Covid-19 đang có diễn biến phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến mọi mặt của đời sống xã hội không chỉ ở Việt Nam mà còn trên cả toàn thế giới. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú của cơ quan có thẩm quyền Việt Nam, gây mất trật tự an toàn xã hội tại khu vực biên giới. Làm mầm mống lây truyền các dịch bệnh nguy hiểm từ nước ngoài vào Việt Nam, trong thời điểm Đảng, Nhà nước, Nhân dân đang thực hiện phòng chống đại dịch viêm đường hô hấp cấp Covid -19. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo được tính giáo dục, cải tạo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo lúc lượng hình, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Không phát sinh, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

[10] Các vấn đề khác cáo trạng không đề cập là phù hợp nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về nhập cảnh”.
2. Áp dụng Điều 347, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.
3. Xử phạt bị cáo Phan Văn L 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.
4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Văn L chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08 tháng 02 năm 2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.
6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Lương Bằng**